| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN ND HUYỆN TRIỆU SƠN**<br>**TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 01/2024/QĐST-KDTM | *Triệu Sơn, ngày 04 tháng 7 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 02/2024/TLST-KDTM, ngày 25 tháng 4 năm 2024.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần CT

Địa chỉ: Số 108 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch HĐQT: Ông Nguyễn Khắc Tuấn – Trưởng phòng giao dịch Triệu Sơn.

*Bị đơn*: Ông Lê Văn M, sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn Diễn Thành, xã Hợp Thành, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

*Người có QLNVLQ*: Chị Hà Thị C, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn Diễn Thành, xã Hợp Thành, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*2.1 Về số tiền nợ:*

Theo hợp đồng tín đồng số 73065/2022/HĐCVHM/NHCT422, ngày 15/12/2022 ký kết giữa Ngân hàng TMCP CT và ông Lê Văn M. Tính đến ngày 26/6/2024 ông Lê Văn M còn nợ lại Ngân hàng TMCP CT số tiền là nợ gốc là 1.086.000.000đ, tiền lãi và lãi quá hạn là 40.945.371đ. Tổng cộng 1.126.945.371 đồng *(Một tỉ một trăm hai mươi sáu triệu chín trăm bốn lăm nghìn, ba trăm bảy mốt đồng)*

*2.2 Về phương thức trả nợ:*

Ông Lê Văn M có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng

TMCP CT theo phân kỳ trả nợ cụ thể như sau:

- *Đợt 1:*

+ Ngày 25/7/2024: Ông Lê Văn M trả cho Ngân hàng TMCP CT số tiền nợ gốc là: 200.000.000 đồng

- *Đợt 2:*

+ Ngày 25/8/2024: Ông Lê Văn M trả cho Ngân hàng TMCP CT số tiền nợ gốc và lãi là : 926.945.371 đồng.

- Số lãi phát sinh tiếp theo được tính từ ngày 27/6/2024 cho đến khi ông M trả hết nợ gốc theo lãi suất cho vay trong hạn, lãi suất quá hạn theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 73065/2022/HĐCVHM/NHCT422, ngày 15/12/2022, ký kết giữa Ngân hàng TMCP CT và ông Lê Văn M.

*2.3 Về xử lý tài sản thế chấp:*

Trong trường hợp ông Lê Văn M vi phạm nghĩa vụ trả nợ tại kỳ trả nợ đợt 1 thì Ngân hàng TMCP CT có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn kê biên xử lý tài sản thế chấp để đảm bảo thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP CT .

Các tài sản thế chấp bao gồm:

- Hợp đồng thế chấp bất động sản số 08062021/2021/HDBĐ/NHCT422 ngày 10/6/2021và hợp đồng thế chấp 08062021/2021/HĐBĐ/NHCT422 – NV2, ngày 19/12/2022. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại thửa số 381 tờ bản đồ số 13, diện tích 241,8m; Địa chỉ: Xóm 1, xã Hợp Tiến, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa, đã có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên bà Hà Thị C.

- Hợp đồng thế chấp bất động sản số 08062021 - 1/2021/HDBĐ/NHCT422 ngày 10/6/2021 và hợp đồng thế chấp 08062021 - 1/2021/HĐBĐ/NHCT422 – NV2, ngày 19/12/2022. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại thửa số 343, tờ bản đồ số 13, diện tích 173,5m; Địa chỉ: Xóm 1, xã Hợp Tiến, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa, đã có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên ông Lê Văn M và bà Hà Thị C;

*2.4. Về án phí:* Các đương sự phải chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Hai bên thỏa thuận ông Lê Văn M chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch tổng = 22.904.000đ.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP CT 22.677.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0002905 ngày 24/4/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*** **:**
- Tòa án tỉnh;
- VKS Triệu Sơn;
- Chi cục THA Triệu Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Lan**